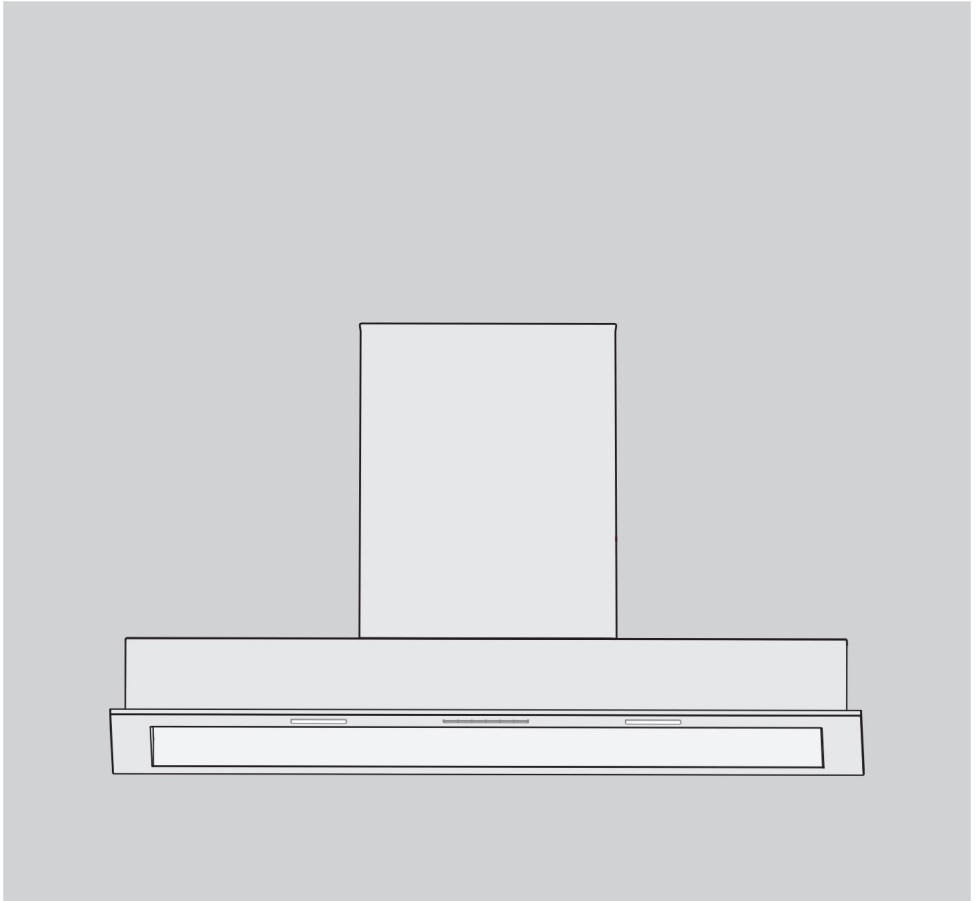




Hướng dẫn sử dụng

Tủ lạnh AiroClearCabinet V4000

Máy hút mùi

Cảm ơn bạn đã chọn mua một trong những sản phẩm của chúng tôi. Thiết bị của bạn được sản xuất theo tiêu chuẩn cao tiêu chuẩn và dễ sử dụng. Tuy nhiên, hãy dành thời gian để đọc các hướng dẫn vận hành này hướng dẫn để bạn làm quen với thiết bị và tận dụng tối đa

Nó.

Vui lòng tuân thủ các biện pháp phòng ngừa an toàn.

Sửa đổi

Văn bản, sơ đồ và dữ liệu tương ứng với tiêu chuẩn kỹ thuật của thiết bị tại thời gian hướng dẫn vận hành này được đưa vào báo chí. Quyền thực hiện các sửa đổi kỹ thuật nhằm mục đích phát triển thêm các thiết bị được dành riêng.

Tính hợp lệ

Những hướng dẫn vận hành này áp dụng cho:

Chỉ định mô hình	Kiểu	Hệ thống kích thước
Tủ lạnh AiroClearCabinet V4000	AE4T-64009	60
Tủ lạnh AiroClearCabinet V4000	AE4T-64010	90

Những thay đổi tùy theo từng mô hình sẽ được ghi chú trong văn bản.

Nội dung

1	Biện pháp phòng ngừa an toàn	4	10 Dịch vụ & Hỗ trợ	27
1.1	Các ký hiệu được sử dụng	4		
1.2	Các biện pháp phòng ngừa an toàn chung	4		
1.3	Các biện pháp phòng ngừa an toàn dành riêng cho thiết bị	5		
1.4	Lắp đặt thiết bị	6		
1.5	Hướng dẫn sử dụng	6		
2	Mô tả thiết bị	8		
2.1	Giới thiệu	8		
2.2	Chế độ trích xuất	8		
2.3	Chế độ tuần hoàn với bộ lọc than hoạt tính	8		
2.4	Tính năng	8		
2.5	Xây dựng	8		
2.6	Các thành phần vận hành và hiển thị	9		
3	Vận hành thiết bị	9		
3.1	Sử dụng lần đầu tiên	9		
3.2	Bật/tắt thiết bị	10		
3.3	Lựa chọn mức công suất	10		
3.4	Chiếu sáng	11		
3.5	Thời gian chạy sau	11		
3.6	Chỉ số báo hòa	12		
3.7	OptiLink	12		
3.8	Điều khiển từ xa (phụ kiện)	14		
4	Chăm sóc và bảo dưỡng	16		
4.1	Vệ sinh vỏ máy	16		
4.2	Bộ lọc mỡ kim loại	16		
4.3	Bộ lọc than hoạt tính Long-life-Plus	17		
4.4	Thiết lập lại cảnh báo chỉ báo hòa	18		
4.5	Thay thế bóng đèn LED	18		
5	Xử lý sự cố	18		
6	Phụ kiện và phụ tùng thay thế	19		
7	Dữ liệu kỹ thuật	19		
7.1	Bóng đèn (LED)	19		
7.2	Phiếu sản phẩm	20		
8	Xử lý	21		
9	Mục lục	23		

1 Biện pháp phòng ngừa an toàn

1.1 Các ký hiệu được sử dụng



Biểu thị các biện pháp phòng ngừa an toàn quan trọng.

Không tuân thủ các biện pháp phòng ngừa đã nêu có thể dẫn đến thương tích hoặc thiệt hại cho thiết bị hoặc phụ kiện!



Thông tin và biện pháp phòng ngừa cần phải được quan sát.



Thông tin về việc xử lý



Thông tin về Hướng dẫn vận hành



Rút phích cắm ra khỏi ổ cắm điện / ngắt nguồn điện



Cắm phích cắm vào ổ cắm điện / kết nối nguồn điện



Không cắt hoặc sửa đổi phích cắm điện



Đeo găng tay bảo vệ

Biểu thị hướng dẫn từng bước.

- Mô tả cách thiết bị phản ứng các bước đã thực hiện.

Biểu thị một danh sách.

1.2 Biện pháp phòng ngừa an toàn chung



Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi sử dụng thiết bị lần đầu tiên.



Thiết bị này có thể được sử dụng bởi trẻ em từ 8 tuổi trở lên

và bởi những người bị giảm

về mặt thể chất, giác quan hoặc tinh thần khả năng, hoặc thiếu kinh nghiệm và/hoặc kiến thức,

miễn là họ được giám sát hoặc đã được hướng dẫn về

việc sử dụng thiết bị an toàn và đã hiểu được những nguy hiểm liên quan. Trẻ em phải

không đùa nghịch với thiết bị.

Không được thực hiện vệ sinh và bảo trì người dùng

bởi trẻ em mà không có sự giám sát.

Nếu một thiết bị không được trang bị cấp nguồn

và một phích cắm hoặc phương tiện khác cho ngắt kết nối khỏi nguồn điện

với một tiếp xúc mở trên

mỗi cực tuân thủ

điều kiện của loại quá áp III để cô lập hoàn toàn, một

thiết bị cách ly phải được tích

hợp vào hệ thống điện được lắp đặt cố định theo

quy định lắp đặt.

Nếu cấp nguồn của thiết bị này bị hỏng, nó phải

được thay thế bằng nhà sản xuất

turer hoặc Dịch vụ khách hàng của nó hoặc một người có trình độ tương đương để tránh nguy hiểm.

1.3 An toàn cho từng thiết bị cụ thể

các biện pháp phòng ngừa

Phòng phải đủ rộng
thông gió khi vận hành
máy hút mùi cùng một lúc
như các thiết bị khác đốt cháy
khí đốt hoặc nhiên liệu khác.
Tuân thủ các quy định chính thức về
bố trí hệ thống thoát khí thải.

Không khí được trích xuất không được
được đưa vào một ống khói
dùng để xả khí thải
từ các thiết bị đốt gas
hoặc các nhiên liệu khác.
Khoảng cách tối thiểu
giữa bề mặt hỗ trợ cho thiết bị nấu
ăn trên bếp và phần thấp nhất của
máy hút mùi

phải được tuân thủ. Xem hướng dẫn cài
đặt để biết điều này.

CẢNH BÁO: Trước khi thay thế
bóng đèn, đảm bảo thiết bị đã được
tắt và
ngắt kết nối khỏi nguồn điện
nguồn điện để tránh nguy cơ bị
điện giật.

Khi thay bóng đèn,
công suất định mức tối đa
của bóng đèn có thể thay thế
phải nhìn thấy được.

Thiết bị này được thiết kế cho
sử dụng trong nhà và tương tự
các thiết lập như: trong bếp ăn của
nhân viên trong các cửa hàng, văn phòng và
các cơ sở thương mại khác; trong
các cơ sở nông nghiệp; bởi khách
trong khách sạn,
nhà nghỉ và các cơ sở lưu trú khác;
trên giường
và các cơ sở phục vụ bữa sáng.
Không vận hành thiết bị
sử dụng công tắc thời gian bên ngoài
hoặc một điều khiển từ xa riêng biệt
hệ thống.
Không tuân thủ việc vệ sinh
hướng dẫn có thể gây ra hỏa hoạn
nguy hiểm.
Không đốt cháy thức ăn dưới mức cho phép
bên dưới máy hút mùi.

1.4 Lắp đặt thiết bị



Thiết bị phải được lắp đặt bởi

chỉ dành cho nhân viên có trình độ.

Mỗi bước phải được thực hiện và

đã kiểm tra đầy đủ theo thứ tự đã chỉ định.

Các kết nối điện phải được thực hiện

được thực hiện bởi nhân viên có trình độ theo

các hướng dẫn và tiêu chuẩn

đối với các lắp đặt điện áp thấp và các thông số

kỹ thuật của nguồn cung cấp điện địa phương

các công ty.

Thiết bị cắm điện chỉ có thể được kết nối với ổ
cắm có nổi đất

tiếp điểm, được lắp đặt theo thông số kỹ thuật. Một

thiết bị cách ly nguồn điện toàn cục

với lỗ tiếp xúc 3 mm nên là

được cung cấp trong hệ thống dây điện trong nhà.

Công tắc, phích cắm và ổ cắm, cầu dao và cầu chì

có thể truy cập được sau khi cài đặt và

có tất cả các cực chuyển mạch được phép làm thiết

bị cách ly. Có hiệu lực

nối đất và trung tính được lắp đặt riêng

và dây dẫn đất đảm bảo an toàn và

hoạt động không có lỗi. Sau khi cài đặt,

các bộ phận và cáp điện có lớp cách điện cơ bản

không được phép tiếp cận. Kiểm tra cũ

cài đặt.

Tham khảo biểu số nhận dạng để biết thông tin

về nguồn điện chính cần thiết

điện áp, loại dòng điện và cầu chì bảo vệ.

Tất cả các công việc trát tường, ốp tường, dán

giấy dán tường và sơn phải được thực hiện trước

khi lắp đặt thiết bị.

Việc sửa chữa hiệu quả chỉ có thể được đảm bảo

nếu có thể gỡ cài đặt hoàn toàn

thiết bị bất cứ lúc nào mà không gây ra

bất kỳ thiệt hại nào.

1.5 Hướng dẫn sử dụng

Trước khi sử dụng lần đầu tiên

Thiết bị phải được lắp đặt và

được kết nối với nguồn cung cấp điện trong

theo hướng dẫn lắp đặt riêng. Có thể lắp đặt có
trình độ/

thợ điện thực hiện những việc cần thiết

công việc.

Tuân thủ các quy định chính thức cho

bố trí ống xả-không khí.

Vứt bỏ vật liệu đóng gói trong

theo quy định của địa phương.

Sử dụng đúng cách

Thiết bị được thiết kế để sử dụng trong

ngôi nhà để hút khói nấu ăn

và mùi hôi bốc lên từ phía trên bề mặt nấu ăn.

Bất kỳ sửa chữa, thay đổi hoặc thao tác nào đối

với thiết bị, đặc biệt là bất kỳ

các bộ phận mang điện, chỉ có thể được thực hiện

bởi nhà sản xuất, bộ phận dịch vụ khách hàng

của nhà sản xuất hoặc các bộ phận tương tự

người có trình độ. Sửa chữa nếu được thực hiện

không đúng cách có thể gây ra thương tích nghiêm trọng,

thiệt hại cho thiết bị và phụ kiện,

cũng như ảnh hưởng đến hoạt động của

thiết bị. Nếu thiết bị không hoạt động bình

thường hoặc trong trường hợp cần sửa chữa

cần thiết, hãy làm theo hướng dẫn được đưa ra trong

phần 'Dịch vụ & Hỗ trợ'. Liên hệ

Dịch vụ khách hàng của chúng tôi nếu cần thiết.

Chỉ sử dụng phụ tùng thay thế chính hãng.

Giữ lại các hướng dẫn vận hành này để

tham khảo trong tương lai.

Lưu ý khi sử dụng

Nếu thiết bị bị hư hỏng rõ ràng, hãy không sử dụng nó. Liên hệ với Dịch vụ Khách hàng của chúng tôi.

Nếu thiết bị không hoạt động bình thường, hãy ngắt kết nối thiết bị khỏi nguồn điện ngay lập tức.

Đảm bảo thông gió đầy đủ
khí quạt thông gió đang bật để

tránh tạo áp suất thấp trong bếp và đạt được hiệu quả hút khí tối ưu.

Tránh luồng không khí chéo,
có thể thổi hơi nấu ăn qua
khu vực nấu ăn.

Nếu các thiết bị khác - đốt bằng gas hoặc các nhiên liệu khác - đang được sử dụng tại đồng thời, đảm bảo rằng có đủ nguồn cung cấp không khí trong lành. Điều này không áp dụng cho các thiết bị tuần hoàn không khí. Nếu các hệ thống bán khác đang được sử dụng tại cùng một lúc (ví dụ gỗ, khí đốt, dầu hoặc thiết bị sưởi ấm đốt than), hoạt động an toàn chỉ có thể thực hiện được khi cung cấp áp suất âm trong phòng là 4 Pa (0,04 mbar) không được vượt quá tại vị trí của thiết bị. Nguy cơ độc hại khói! Một luồng không khí trong lành đầy đủ phải được đảm bảo ví dụ thông qua các lỗ mở không thể đóng được ở cửa ra vào hoặc cửa sổ và kết hợp với hộp tường hút gió/thoát gió hoặc bằng kỹ thuật khác có nghĩa.

Khi vệ sinh thiết bị hãy chắc chắn không có nước nào lọt vào bên trong. Chỉ sử dụng một miếng vải hơi ẩm. Không phun bên trong hoặc bên ngoài của thiết bị bằng nước. Không sử dụng máy làm sạch bằng hơi nước. Nếu nước vào bên trong thiết bị, nó có thể gây ra thiệt hại.

Các bộ phận có thể tiếp cận có thể trở nên nóng khi được sử dụng với các thiết bị nấu ăn.

Thận trọng: Có thể gây bỏng!

Không để thiết bị không có người trông coi khi chiên ngập dầu trên bề mặt nấu ăn.
Dầu ăn trong chảo chiên ngập dầu thiết bị có thể quá nóng và bắt cháy. Liên tục theo dõi nhiệt độ của dầu ăn, giữ nó dưới nhiệt độ có thể bắt lửa.
Thay dầu ăn thường xuyên - bắn dầu dễ bắt lửa hơn là sạch dầu.

Thận trọng: Nguy hiểm đến tính mạng!

Vật liệu đóng gói, ví dụ như màng nhựa và polystyrene, có thể gây nguy hiểm cho trẻ em và động vật. Nguy cơ ngạt thở! Để vật liệu đóng gói tránh xa tử trẻ em và động vật.

Khi thực hiện công việc bảo trì trên thiết bị, bao gồm cả việc thay thế bóng đèn, cắt nguồn cung cấp điện đến thiết bị: tháo cầu chì vít từ người giữ hoặc chuyển mạch ngắt kết nối hoặc ngắt kết nối khỏi nguồn cung cấp điện chính.

Làm thế nào để tránh làm hỏng thiết bị

Quan sát các khoảng thời gian vệ sinh. Hồng hóc làm như vậy có thể làm tăng nguy cơ hỏa hoạn do sự tích tụ mỡ trong bộ lọc mỡ bằng kim loại.

2 Mô tả thiết bị

2.1 Giới thiệu

Thiết bị được thiết kế để sử dụng trong gia đình để hút mùi nấu ăn từ trên cao khu vực nấu nướng và có thể sử dụng ở chế độ hút hoặc tuần hoàn.



Chế độ trích xuất



Chế độ tuần hoàn

2.2 Chế độ trích xuất

Quạt hút khói và mùi nấu ăn từ phía trên bề mặt nấu ăn. Kim loại Bộ lọc mỡ làm sạch không khí được hút ra, sau đó đưa qua ống nối được lắp van một chiều tích hợp và qua ống dẫn khí ra bên ngoài.



Khi sử dụng, hãy đảm bảo có đủ nguồn cung cấp không khí trong lành để thay thế không khí đã hết. đang được trích xuất.

2.3 Chế độ tuần hoàn với bộ lọc than hoạt tính

Một chiếc quạt hút khói nấu ăn và mùi từ phía trên bề mặt nấu ăn. Không khí đi qua bộ lọc mỡ kim loại và bộ lọc than hoạt tính, các hạt mỡ và mùi hôi phần lớn được loại bỏ khỏi không khí và sau đó được luân chuyển trở lại phòng.



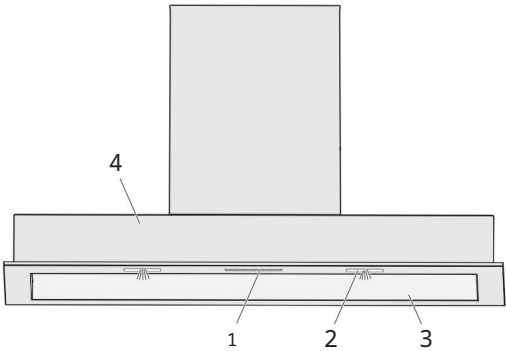
Nếu bộ lọc than hoạt tính không được cung cấp kèm theo thiết bị, thì chúng phải được được đặt hàng và lắp đặt trước khi sử dụng thiết bị lần đầu tiên.

2.4 Tính năng

- 1 thân máy hút mùi được trang bị: quạt hút, đèn LED, các bộ phận vận hành và hiển thị, bộ lọc mỡ bằng kim loại
- Vỏ bọc
- Vật liệu lắp đặt
- Bộ lọc than hoạt tính cho chế độ tuần hoàn (không bao gồm trong phạm vi giao hàng, có sẵn như một phụ kiện)

2.5 Xây dựng

- 1 Các yếu tố vận hành và hiển thị
- 2 Đèn chiếu sáng có nắp đậy
- 3 Bộ lọc mỡ kim loại
- 4 Thân và vỏ mũ trùm đầu



2.6 Các yếu tố vận hành và hiển thị



Bật/tắt đèn; cài đặt nhiệt độ màu



Bật/tắt thiết bị



Mức công suất 1



Cấp độ công suất 2



Mức công suất 3 và mức cường độ cao (nhấp nháy)



Kích hoạt thời gian chạy sau



Chỉ báo báo hòa cho bộ lọc mỡ kim loại (nhấp nháy)



Chỉ báo báo hòa cho bộ lọc than hoạt tính (nhấp nháy)



Tùy thuộc vào kiểu máy và tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị của bạn có thể khác biệt đôi chút so với thông số kỹ thuật tiêu chuẩn đã mô tả.

3 Vận hành thiết bị

3.1 Sử dụng lần đầu tiên

Cấu hình thiết bị

Mô hình có thể được sử dụng để trích xuất hoặc tuần hoàn không khí. Thiết bị được thiết lập theo mặc định cho sử dụng ở chế độ tuần hoàn. Khoảng thời gian vệ sinh cho bộ lọc than hoạt tính là 180

giờ hoạt động. Cài đặt mặc định này có thể được điều chỉnh để phù hợp với thói quen nấu nướng của bạn.

Thiết lập thiết bị để sử dụng ở chế độ tuần hoàn

Để kích hoạt chỉ báo báo hòa cho bộ lọc than hoạt tính nếu thiết bị đã được thiết lập trước ở chế độ hút:

Tắt thiết bị và đèn chiếu sáng. Giữ nút trong 5 giây.



- Đèn LED của các nút và nhấp nháy.

- Nếu không có lựa chọn nào khác được thực hiện, giá trị được chấp nhận sau 5 giây và đèn LED ngừng nhấp nháy sau 10 giây.

Để thay đổi khoảng thời gian vệ sinh: Chọn nút tương ứng - Đèn LED cho nút và, tùy thuộc vào khoảng thời gian vệ sinh đã cài đặt, , sẽ nhấp nháy.



- Cài đặt được chấp nhận sau 5 giây và đèn LED ngừng nhấp nháy sau 10 giây.

- Thiết bị hiện được cấu hình cho chế độ tuần hoàn và chỉ báo báo hòa Bộ lọc than hoạt tính được kích hoạt.

3 Vận hành thiết bị

Chu kỳ vệ sinh cho bộ lọc than hoạt tính

Cường độ nấu ăn	Chỉ báo báo hòa sau khi biểu	tượng hiển thị nhấp nháy
Mùi nấu ăn ít thường xuyên hơn và/hoặc nhẹ	240 giờ	 + 
Tiêu chuẩn (cài đặt mặc định của nhà máy)	180 giờ	 + 
Nấu ăn thường xuyên và/hoặc nấu ăn mạnh hương thơm	120 giờ	 + 

Thiết lập thiết bị để sử dụng ở chế độ chiết xuất



Nếu thiết bị được vận hành như một mô hình chiết xuất, chỉ báo báo hòa vì bộ lọc than hoạt tính phải được vô hiệu hóa.

Để tắt chỉ báo báo hòa:

Tắt thiết bị và đèn chiếu sáng.

Giữ nút đã nhấn trong 5 giây.

- Đèn LED cho đèn  nút và, tùy thuộc vào khoảng thời gian vệ sinh được thiết lập,  hoặc  flash.

- Nếu không có lựa chọn nào khác được thực hiện, giá trị được chấp nhận sau 5 giây và đèn LED ngừng nhấp nháy sau 10 giây.

Nhấn nút. 

- Đèn LED của các nút  nhấp nháy, cho biết chỉ báo báo hòa là đã bị vô hiệu hóa.

- Cài đặt được chọn sẽ được chấp nhận sau 5 giây và đèn LED sẽ ngừng nhấp nháy sau đó 10 giây.

- Thiết bị hiện được cấu hình cho chế độ trích xuất và chỉ báo báo hòa Bộ lọc than hoạt tính đã bị vô hiệu hóa.

3.2 Bật/tắt thiết bị

Chạm vào nút 

- Thiết bị bật ở mức công suất 1 và đèn được kích hoạt.
- Đèn LED của nút sáng lên.

Khi thiết bị đang chạy, hãy chạm vào nút nhiều lần. 

- Tắt thiết bị và đèn chiếu sáng.



Thiết bị có thể được bật trực tiếp ở mức công suất mong muốn bằng cách chạm vào nút.                            

3.3 Lựa chọn mức công suất

Có bốn mức công suất. Mức công suất 1-3 với mức chiết xuất thấp, trung bình và cao, cũng như mức độ chuyên sâu.

Chạm vào nút 

- Thiết bị bật ở mức công suất 1 và đèn được kích hoạt.

Chạm vào nút tương ứng /   /  để chọn mức công suất 1-3.

- Thiết bị chuyển sang mức công suất đã chọn và đèn LED tương ứng sáng ra.

Mức độ chuyên sâu

Mức công suất mạnh chạy trong 5 phút. Nó được sử dụng để hút mạnh khói và mùi nấu ăn trong thời gian ngắn, ví dụ như khi áp chảo thịt. Mức công suất mạnh sau đó chuyển về mức công suất đã chọn trước đó hoặc tắt thiết bị.

Chạm vào nút  bật thiết bị.

Giữ nút đã  trong 2 giây.

- Thiết bị chuyển sang mức công suất chuyên sâu và đèn LED cho nhấp nháy.

 cái nút

Để kết thúc chế độ tăng cường sức mạnh trước khi thời gian chạy 5 phút kết thúc:

Chạm vào nút  tắt hoặc chọn mức công suất / - Thiết bị sẽ tắt hoặc  hoặc .

chuyển sang mức công suất đã chọn.

3.4 Chiều sáng

Chạm vào nút. 

- Đèn chiếu sáng được bật lên.

Chạm vào nút  một lần nữa.

- Đèn sẽ tắt.

Thiết lập nhiệt độ màu

Khi đèn đang bật: Giữ



nhấn nút cho đến khi có màu mong muốn

nhiệt độ đã đạt tới.

- Nhiệt độ màu được chọn sẽ được tự động chấp nhận.



Đèn chiếu sáng có thể được sử dụng độc lập với quạt thông gió.

3.5 Thời gian chạy sau

Mục đích của chức năng thời gian chạy sau là loại bỏ bất kỳ mùi hôi nào còn sót lại. Tùy thuộc vào cài đặt mặc định, thiết bị tiếp tục chạy ở mức công suất được đặt trong 5-20

phút rồi tự động tắt. Chạm vào nút.



- Thiết bị bật ở mức công suất 1 và đèn được kích hoạt.

Chọn thời gian chạy sau mong muốn bằng cách chạm vào nút / tương ứng trong 2 giây.   /  cái nút:

Giữ chặt



Chạm vào nút để kích hoạt chức năng thời gian chạy sau.

- Thời gian chạy sau bắt đầu và sau khi kết thúc (xem bảng) chiếu sáng và thiết bị tắt.

- Đèn LED của nút bấm và mức công suất/sóng tương ứng (nhấp nháy) sẽ sáng khi thời gian  /  /  mãnh liệt-chạy  được kích hoạt.

Để kết thúc thời gian chạy sau trước thời gian: Thay đổi sang mức công suất khác hoặc chạm vào  nút để tắt.

- Thiết bị sẽ chuyển sang mức công suất đã chọn hoặc tắt.

3 Vận hành thiết bị

Mức công suất	Thời gian chạy sau tính bằng phút
	20
	15
	10
 (nhấp nhảy)	5



Đề máy chạy trong vài phút sau khi nấu để loại bỏ hết mùi thức ăn.

3.6 Chỉ số bảo hòa

Bộ lọc mỡ kim loại Đèn

LED của nút sẽ nhấp nháy sau 20 giờ hoạt động. Mức bảo hòa đã đạt đến và bộ lọc mỡ kim loại phải được vệ sinh.

Bộ lọc than hoạt tính (chỉ chế độ tuần hoàn)

Đèn LED của nút sẽ nhấp nháy sau 120, 180 hoặc 240 giờ hoạt động, tùy thuộc vào khoảng thời gian vệ sinh được thiết lập. Mức độ bảo hòa đã đạt đến. Bộ lọc than hoạt tính phải được vệ sinh và tái tạo hoặc thay thế. Bộ lọc mỡ kim loại cũng phải được vệ sinh.

Đặt lại chỉ báo bảo hòa sau khi vệ sinh Trong khi đèn LED

tương ứng cho nút hoặc nhấp nháy: Giữ nút trong  giây.



- Đèn LED của nút hoặc ngừng nhấp nháy.



Chỉ kích hoạt chỉ báo bảo hòa cho bộ lọc than hoạt tính nếu thiết bị đang được sử dụng ở chế độ tuần hoàn. Để biết thêm chi tiết, hãy xem: Sử dụng lần đầu tiên (xem trang 9).

3.7 OptiLink Với chức

năng này, người dùng không còn cần phải điều khiển máy hút mùi thủ công nữa. OptiLink theo dõi mức công suất được thiết lập cho các vùng nấu và tự động thiết lập mức công suất tối ưu cho máy hút mùi. Các cài đặt sau đây có sẵn để lựa chọn:

-	TẮT	OptiLink đã tắt
	Chế độ im lặng	Hoạt động ở mức độ tiếng ồn thấp
	Chế độ chuẩn	Chế độ bình thường
	Chế độ chuyên sâu	Công suất cao để hút mùi và khói khi nấu ăn

Thiết lập kết nối từ máy hút mùi đến bếp nấu



Máy hút mùi chỉ có thể kết nối với bếp có chức năng OptiLink.

Để kích hoạt «chế độ kết nối» trên bếp: xem hướng dẫn vận hành cho bếp nấu.

Để kích hoạt «chế độ kết nối» trên máy hút mùi:

Tắt thiết bị và đèn chiếu sáng.

Khi thiết bị đã tắt, hãy giữ nút trong 5 giây.



- Đèn LED của nút sẽ nhấp nháy khi «chế độ kết nối» đang hoạt động.

- Nếu có thể thiết lập kết nối với bếp, đèn sẽ sáng trong giây lát và sau đó

Máy hút mùi có thể sử dụng cả OptiLink và chế độ vận hành thủ công.

- Nếu không thể thiết lập kết nối, đèn LED của nút sẽ ngừng nhấp nháy.

trong trường hợp này, có thể thực hiện một nỗ lực khác để thiết lập kết nối.

Nếu có thể thiết lập kết nối, điều này phải được xác nhận trên bếp. Xem hướng dẫn vận hành bếp để biết thông tin này.



Các nút bấm và bộ phận vận hành trên máy hút mùi sẽ bị vô hiệu hóa trong quá trình quá trình kết nối.



Một máy hút mùi có thể được kết nối với nhiều nhất là ba bếp nấu. Và một bếp nấu đơn có thể được kết nối đồng thời với nhiều máy hút mùi. Thiết lập kết nối yêu cầu các thiết bị được trang bị OptiLink.

Chế độ hoạt động

Có ba chế độ trong hoạt động của OptiLink. Chúng thay đổi theo thời gian phản ứng và mức công suất tối đa có thể. Điều này cho phép người dùng có khả năng thiết lập chế độ ưa thích của riêng họ. sự kiện.

Chế độ hoạt động	Thời gian phản ứng	Mức công suất tối đa
Chế độ im lặng	60 giây.	2
Chế độ chuẩn	45 giây.	3
Chế độ chuyên sâu	20 giây.	Căng

Chọn chế độ hoạt động

Tắt thiết bị và đèn chiếu sáng.

Khi thiết bị đã tắt, nhấn đồng thời các nút và .



- Chế độ hoạt động hiện đang được chọn được chỉ báo bằng đèn LED cho / hoặc cái nút.



Chọn chế độ hoạt động mong muốn bằng cách nhấn nút tương ứng.

- Năm giây sau lần nhập cuối cùng, cài đặt đã chọn sẽ được lưu lại.

Máy hút mùi hoạt động như thế nào khi OptiLink được kích hoạt

Khi OptiLink được bật

- Đèn báo của máy hút mùi sẽ sáng khi bếp được bật.

- Máy hút mùi bật ngay lập tức ở mức công suất 1 ngay khi đạt đến mức công suất được gán cho một vùng nấu. Máy hút mùi duy trì mức công suất 1 trong suốt thời gian phản ứng theo chế độ đã chọn trước khi mức công suất được điều chỉnh theo chế độ bếp.

- Máy hút mùi điều khiển mức công suất phù hợp với cài đặt hiện tại trên bếp.

Vận hành thủ công

- Khi bếp nấu hoặc OptiLink đã tắt, bạn vẫn có thể vận hành thủ công bất cứ lúc nào.

Ghi đè thủ công

- Khi bếp được bật và OptiLink được kích hoạt, có thể ghi đè thủ công mọi lúc. Ba phút sau lần nhập cuối cùng, OptiLink sẽ tiếp tục điều khiển.

chạy sau Chức năng thời

gian chạy sau được kích hoạt ngay khi quá trình nấu kết thúc. Điều này xảy ra trong các điều kiện sau:

- Vùng nấu hoạt động cuối cùng được giảm xuống mức công suất 0 hoặc được vận hành bằng chức năng nóng chảy.
- Bếp tắt khi quạt hút mùi đang hoạt động ở mức công suất 1, 2, 3 hoặc mạnh.

Đèn chiếu sáng của máy hút mùi bật - bất kể chức năng hẹn giờ sau khi chạy của quạt có đang chạy hay không - và tắt trong vòng 5 phút sau khi tắt bếp. Điều này cho phép có đủ thời gian để bày thức ăn lên đĩa.



Biểu tượng hiển thị sẽ sáng lên khi thời gian chạy sau đang hoạt động.

Ngắt kết nối giữa máy hút mùi và bếp nấu

Cần thực hiện các bước sau để ngắt kết nối giữa máy hút mùi và bếp nấu:

Tắt bếp và máy hút mùi. Nhấn và giữ nút trên máy hút mùi trong 10 giây.

- Biểu tượng hiển thị bắt đầu nhấp nháy sau 5 giây và tắt sau 10 giây giây.

Xem hướng dẫn sử dụng bếp để ngắt OptiLink.

Xử lý sự cố lỗi kết nối Không thể thiết lập

kết nối giữa máy hút mùi và bếp nấu. Đảm bảo rằng bếp nấu đang ở «chế độ kết nối». Tắt chức năng OptiLink trên bếp nấu. Giữ - Trong thời gian này, biểu tượng hiển thị thời gian chạy sau sẽ bắt đầu nhấp nháy rồi tắt. Nhấn nút trên máy hút mùi trong 15 giây.

hần. Lập lại quy trình thiết lập kết nối theo hướng dẫn trong

phần này.

Nếu lỗi vẫn tiếp diễn: Vui lòng liên hệ với Dịch vụ khách hàng.

3.8 Điều khiển từ xa (phụ kiện)

Thiết bị này có thể được vận hành từ xa (điều khiển từ xa không nằm trong phạm vi giao hàng, nhưng có thể đặt hàng như một phụ kiện).



Giảm mức công suất



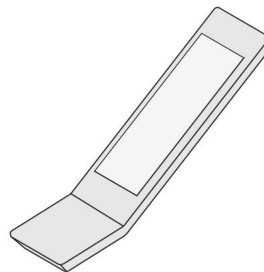
Tăng mức năng lượng



Kích hoạt thời gian chạy sau



Bật/tắt đèn chiếu sáng





Không đặt điều khiển từ xa gần bất kỳ nguồn nhiệt nào.
Vứt bỏ pin tại một điểm tái chế phù hợp theo quy định quốc gia.
quy định.

Kích hoạt điều khiển từ xa

Tắt thiết bị và đèn chiếu sáng.

Nhấn giữ các nút và trên thiết bị trong bốn giây.

- Đèn LED của nút nhấp nháy trong 30 giây.

Nhấn bất kỳ nút nào trên điều khiển từ xa để xác nhận.

- Đèn LED của nút dừng nhấp nháy.

- Bây giờ có thể vận hành thiết bị bằng điều khiển từ xa.

Vô hiệu hóa điều khiển từ xa

Tắt thiết bị và đèn chiếu sáng.

Nhấn và giữ nút trên điều khiển từ xa trong 30 giây.

- Điều khiển từ xa đã bị vô hiệu hóa.

Bật/tắt thiết bị

Chạm vào - + cái nút.

Thiết bị sẽ bật ở mức công suất 1.

Chạm vào nút một lần nữa.

- Thiết bị tắt.

Bật/tắt đèn chiếu sáng

Chạm vào nút.

- Đèn chiếu sáng được bật lên.

Chạm vào nút một lần nữa.

- Đèn sẽ tắt.



Đèn chiếu sáng có thể được sử dụng độc lập với quạt hút.

Thay đổi mức công suất

Chạm vào - + cái nút.

Mức công suất cao nhất tiếp theo sẽ bật.

Chạm vào - — cái nút.

Mức công suất thấp nhất tiếp theo sẽ bật.

Bật/tắt thời gian chạy sau

Bật thiết bị và chọn mức công suất mong muốn bằng cách sử dụng .



+ hoặc — cái nút.

- Bật thời gian chạy sau.

Chạm vào + hoặc — cái nút.

- Thời gian chạy sau sẽ tắt trước thời gian.

4 Chăm sóc và bảo dưỡng

4.1 Vệ sinh vỏ máy



Đảm bảo không có nước lọt vào bên trong thiết bị. Nếu nước lọt vào bên trong thiết bị, nó có thể gây hư hỏng.

Không sử dụng chất tẩy rửa mài mòn, miếng cọ rửa, len thép, v.v. để vệ sinh vì chúng có thể làm hỏng bề mặt. Ngắt nguồn điện trước khi vệ sinh.

Bên ngoài

Vệ sinh bằng khăn sạch, ẩm và chất tẩy rửa nhẹ, sau đó lau khô.

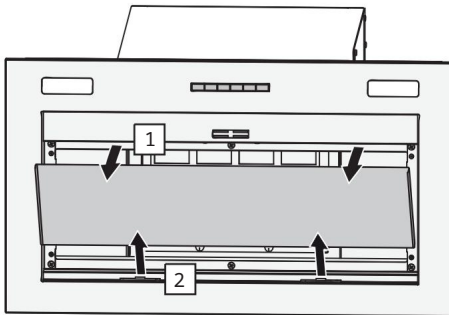
Nội thất

Mỡ và nước ngưng tụ có thể tích tụ bên trong xung quanh bộ lọc mỡ kim loại. Vệ sinh bằng khăn sạch, ẩm và chất tẩy rửa nhẹ hoặc bàn chải mềm nếu cần, sau đó dùng khăn bếp lau khô.

4.2 Bộ lọc mỡ kim loại Bộ lọc mỡ kim

Loại phải được vệ sinh ít nhất hai tháng một lần khi sử dụng bình thường (thường xuyên hơn khi sử dụng nhiều) và bất cứ khi nào báo động chỉ báo báo hòa được kích hoạt. Nếu được chăm sóc đúng cách, bộ lọc mỡ có thể sử dụng trong nhiều năm.

Loại bỏ



Gập bộ lọc mỡ bằng kim loại trong thiết bị **1** ở phía trước và cẩn thận tháo ra khỏi khe **2** xuống.

Vệ sinh

Vệ sinh bộ lọc mỡ kim loại trong máy rửa chén. Chọn máy rửa chén «chuyên sâu»

chương trình. Nếu không có máy rửa chén: Ngâm bộ lọc mỡ trong nước nóng và chất tẩy rửa nhẹ.

Làm sạch, rửa sạch bằng nước lạnh sạch và lau khô.

- Có thể sử dụng lại bộ lọc mỡ sau khi vệ sinh. Lắp lại bộ lọc mỡ bằng kim loại. Đặt lại cảnh báo chỉ báo báo hòa (xem trang 18).



Việc vệ sinh có thể khiến bộ lọc mỡ kim loại bị đổi màu đôi chút. Tuy nhiên, điều này sẽ không ảnh hưởng đến chức năng của bộ lọc theo bất kỳ cách nào.

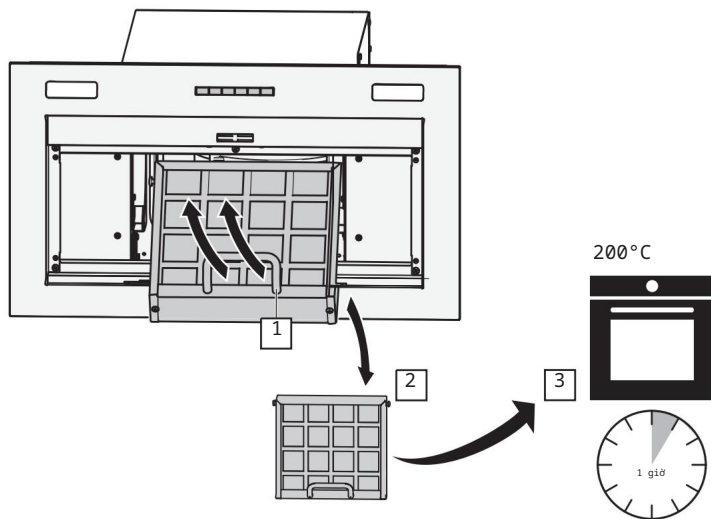
4.3 Bộ lọc than hoạt tính Long-life-Plus Bộ lọc than hoạt

tính Long-life-Plus nên được vệ sinh và tái tạo sau mỗi 3 đến 6 tháng khi sử dụng bình thường và bất cứ khi nào báo động chỉ báo báo hòa được kích hoạt. Tùy thuộc vào cường độ sử dụng, không vượt quá 5-8 chu kỳ tái tạo. Nếu được chăm sóc đúng cách, tuổi thọ của bộ lọc than hoạt tính Long-life-Plus lên đến ba năm.



Tắt nguồn điện của thiết bị.

Loại bỏ



Tháo bộ lọc mỡ bằng kim loại. Sử dụng thanh ray dẫn **1**, tháo bộ lọc than hoạt tính xuống và ra khỏi hướng tay cầm. **2**

Làm sạch và tái tạo

Làm nóng bộ lọc than hoạt tính **2** trong lò nướng **3**.

Chọn nhiệt độ trên/dưới hoặc không khí nóng ở 200 °C và tái tạo trên giá dây trong 60 phút.

Để nguội.



Sau khi tái tạo nhiệt trong lò nướng, hãy để bộ lọc than hoạt tính nguội trước khi lắp lại vào máy hút mùi. Nguy cơ bị bỏng!

Lắp ráp lại theo thứ tự ngược lại. Đặt lại cảnh báo chỉ báo báo hòa (xem trang 18).



Vứt bỏ bộ lọc than hoạt tính Long-Life-Plus đã qua sử dụng tại điểm tái chế phù hợp.

5 Xử lý sự cố

4.4 Thiết lập lại cảnh báo chỉ báo bảo hòa

Đặt lại cảnh báo chỉ báo bảo hòa cho cả bộ lọc mỡ kim loại (đèn LED nhấp nháy nút) và bộ lọc than hoạt tính (đèn LED nhấp nháy nút) sau khi vệ sinh/thay thế. Nhấn giữ nút trong 5 giây.



- Nếu thiết lập lại thành công, đèn LED của nút hoặc sẽ ngừng nhấp nháy.

4.5 Thay bóng đèn LED Vì lý do an toàn, bóng đèn LED phải

được thay thế bởi bộ phận Dịch vụ khách hàng của chúng tôi.

5 Xử lý sự cố

Phần này liệt kê các lỗi có thể được giải quyết chỉ bằng cách làm theo hướng dẫn được đưa ra. Nếu lỗi không thể khắc phục được, vui lòng gọi đến Dịch vụ khách hàng.

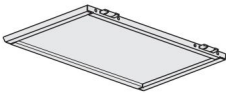
Trước khi gọi đến Dịch vụ khách hàng: Vui lòng ghi lại số sê-ri (đối với SN, xem biển số nhận dạng trong mục «Dữ liệu kỹ thuật») và nguyên nhân gây ra lỗi.

Sự cố	Nguyên nhân có thể	Giải pháp
Thiết bị không hoạt động.	Gián đoạn nguồn cung cấp điện.	Kiểm tra nguồn điện. Thay cầu chì. Thiết lập lại bộ ngắt mạch tự động.
Đèn chiếu sáng không hoạt động.	Bóng đèn LED bị lỗi.	Liên hệ với Dịch vụ khách hàng.
Sự cố	Nguyên nhân có thể	Giải pháp
Thiết bị không hút đủ không khí.	Bộ lọc mỡ kim loại bị bẩn. Chỉ	Làm sạch bộ lọc mỡ bằng kim loại.
	Có chế độ tuần hoàn: Bộ lọc than hoạt tính đã bão hòa.	Vệ sinh và kích hoạt lại hoặc thay thế bộ lọc than hoạt tính.
	Chỉ chế độ hút: Lượng khí tươi nạp vào không đủ.	Đảm bảo lượng không khí trong lành được cung cấp đầy đủ.

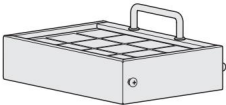
6 Phụ kiện và phụ tùng thay thế

Vui lòng cung cấp họ sản phẩm của thiết bị và tên gọi chính xác của phụ kiện hoặc phụ tùng thay thế khi đặt hàng phụ tùng.

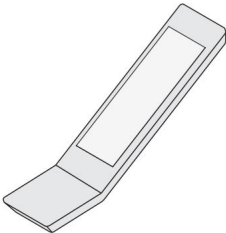
Bộ lọc mỡ bằng kim loại (ví dụ được hiển thị;
bộ lọc thực tế phụ thuộc vào mô hình)



Bộ lọc than hoạt tính Long-life-Plus



Điều khiển từ xa



7 Dữ liệu kỹ thuật

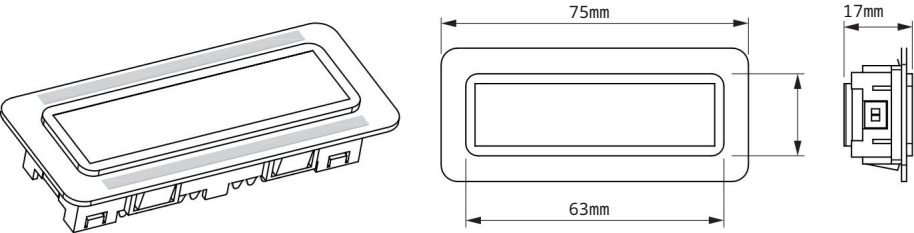
Kết nối điện

Truy cập vào biển số nhận dạng:

- Tháo bộ lọc mỡ bằng kim loại.
- Tấm nhận dạng nằm ở bên trong thiết bị.
- Một tấm nhận dạng thứ hai được bao gồm trong phạm vi giao hàng và phải được giữ lại nhằm mục đích nhận dạng thiết bị.

7.1 Bóng đèn (LED)

Kiểu	Công suất định mức:	Điện áp định mức:
AW4T-62026	2 × 2 W	12VDC
AW4T-62031	3 × 2 W	12VDC



7 Dữ liệu kỹ thuật

7.2 Phiếu sản phẩm

Theo Quy định số 65/2014 và số 66/2014 của EU.

Sự miêu tả	Viết tắt	Đơn vị	Giá trị
Thương hiệu	S	-	Công ty TNHH V-ZUG
Mã định danh mô hình	T01	-	64009 / 64010
Tiêu thụ năng lượng hàng năm	AEChood	kWh/năm	43,9 / 43,9
Chỉ số hiệu quả năng lượng	EEIhood	%	46,4 / 46,4
Lớp học về hiệu quả năng lượng	EEC	-	A/A
Hiệu suất động lực học chất lỏng	FDEhood	%	33,1 / 33,1
Lớp hiệu suất động lực học chất lỏng	FDEC	-	A/A
Hiệu quả chiếu sáng	Tuổi trẻ	lux/W	42,2 / 42,2
Lớp hiệu quả chiếu sáng	LEC	-	A/A
Hiệu quả lọc mỡ	GFEhood	%	78,0 / 78,0
Lớp hiệu quả lọc mỡ	GFEC	-	C/C
Lưu lượng không khí ở tốc độ tối thiểu	Qmin	m3 /giờ	309 / 309
Lưu lượng không khí ở tốc độ tối đa (mạnh hoặc tăng cường loại trừ)	Qmax	m3 /giờ	427 / 427
Lưu lượng khí ở chế độ tăng cường hoặc tăng áp	Qboost	m3 /giờ	598/598
Âm thanh trọng số A trên không Công suất phát thải ở tốc độ tối thiểu	SPEmin	dBA	49/49
Âm thanh trọng số A trên không Công suất phát thải ở tốc độ tối đa	SPEmax	dBA	64/64
Âm thanh trọng số A trên không Công suất phát thải ở chế độ chuyên sâu hoặc tăng cường cài đặt	Tăng cường SPE	dBA	67/67
Đo mức tiêu thụ điện năng của tất cách thức	P0	TRONG	0,43 / 0,43
Đo lường mức tiêu thụ điện năng của chế độ chờ	P/s	TRONG	0,0 / 0,0
Hệ số tăng thời gian	-	-	0,8 / 0,8
Đo lưu lượng không khí tại điểm hiệu quả tốt nhất	QBEP	m3 /giờ	348,6 / 348,6
Đo áp suất không khí tại điểm hiệu quả tốt nhất	PBEP	PA	480 / 480
Giá trị đo được của công suất điện đầu vào tại điểm hiệu quả tốt nhất	WBEP	TRONG	140,3 / 140,3
Công suất danh định của hệ thống chiếu sáng	WL	TRONG	4 / 4

Độ chiếu sáng trung bình của hệ thống chiếu sáng trên bề mặt nấu ăn	ở giữa	ang trong	168,9 / 168,9
Mức công suất âm thanh	Pháp luật	dBA	-

8 Xử lý

8.1 Bao bì



Không bao giờ cho phép trẻ em chơi với vật liệu đóng gói vì nguy cơ gây thương tích hoặc ngạt thở. Lưu trữ vật liệu đóng gói ở nơi an toàn hoặc vứt bỏ nó trong theo cách thân thiện với môi trường.

8.2 An toàn

Làm cho thiết bị không sử dụng được để tránh tai nạn do sử dụng không đúng cách (ví dụ: thông qua việc trẻ em chơi đùa):

Ngắt kết nối thiết bị khỏi nguồn điện. Với thiết bị cố định, điều này phải được thực hiện bởi một thợ điện có trình độ. Sau đó cắt dây cáp điện ngang bằng với thiết bị.

8.3 Xử lý



Biểu tượng «thùng rác có bánh xe bị gạch chéo» yêu cầu phải thu gom rác thải riêng thiết bị điện và điện tử (WEEE). Các thiết bị như vậy có thể chứa chất nguy hiểm, vật liệu gây hại cho môi trường.

Các thiết bị này phải được giao cho một điểm thu gom được chỉ định để tái chế thiết bị điện và điện tử và không được thải bỏ cùng với rác chưa phân loại.

rác thải sinh hoạt. Và theo cách này, bạn sẽ góp phần bảo vệ tài nguyên và môi trường.

Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ với chính quyền địa phương.

Địa chỉ của các nhà nhập khẩu

Địa chỉ của các nhà nhập khẩu

			
Úc/New Zealand	Công ty TNHH V-ZUG Australia 2/796 High Street Kew East, Victoria 3102, Úc	LB	Đường Kitchen Avenue SAL Đường cao tốc Mirna El Chalouhi Tòa nhà Wakim, Jdeihah Beirut LIBANON
CN	V-ZUG (Thượng Hải) Công ty TNHH Thiết bị gia dụng Tòa nhà văn phòng Raffles City Changning 3 Số 1139 Đường Changning 200051 Thượng Hải TRUNG QUỐC	Nga	000 Hometek Đường Dubininskaya 57 tòa nhà 1 113054 Mátxcơva NGA
TẠI/ĐANG/ Đan Mạch/Đức/ Tây Ban Nha/Pháp/ KHÔNG/KHÔNG/ LU/SE	V-ZUG Châu Âu BV Evolis 102 8530 Harelbeke BỈ	SG	Công ty TNHH V-ZUG Singapore 6 Scotts Road Scotts Square #03-11/12/13 228209 Singapore SINGAPORE
Anh/Mỹ	Công ty TNHH V-ZUG Anh Quốc 27 Phố Wigmore Luân Đôn W1U 1PN ANH QUỐC	TH	V-ZUG (Thái Lan) Ltd. 140/36, Tầng 17, Tòa nhà ITF, Đường Silom, Quận Suriyawong, Quận Bangrak, Bangkok 10500 THÁI LAN
Công ty TNHH HK/MO V-ZUG Hồng Kông	Tầng 12, số 8 phố Russell Vịnh Causeway HONG KONG	TR	GÜRELLER Trang web neo.3A/1-2 Cayyolu 06690 CANKAYA/ANKARA THỎ NHỈ KỲ
NÓ	Frigo 2000 SpA Viale Fulvio Testi 125 20092 Cinisello Balsamo (Milan) Ý	Doanh nghiệp tư nhân UA "Stirion" (MIRS corp.)	Phố Osipova 37 65012 Odessa UKRAINE
CÁC	Bếp kỹ thuật số Hataarucha 3 6350903 Tel-Aviv ISRAEL	CÔNG TY TNHH VN V-ZUG VIỆT NAM Tầng 21, Saigon Center, 67 Lê Pháp Tuấn Phường Bến Nghé, Quận 1 Ho Chi Minh City, 700000 VIỆT NAM	

9 Mục lục

MỘT

Phụ kiện	19	Địa chỉ của
nhà nhập khẩu	22	Thời gian chạy
sau.....	11	Xử lý thiết
bi.....	21	Cấu hình thiết
bi.....	9	Mô tả thiết
bi.....	8	Lắp đặt thiết
bi.....	6	

C

Chăm sóc và bảo dưỡng	16	Thay đổi mức công suất
Có điều khiển từ xa.....		
15 Vệ sinh		
vỏ máy.....		
16 Bộ lọc than hoạt tính Long-life-Plus.....	17	Bộ lọc mỡ kim
loại.....	16	Nhiệt độ
màu.....	11	Cầu
trúc.....	8	

D

xử lý.....	21	
VÀ		
kết nối điện.....	19	Thiết
bi.....	8	Chế độ chiết
xuất.....	8	
-		
Biển nhận dạng.....	19	
Chiếu sáng.....		
11 Có điều khiển từ xa.....	15	
Thiết lập ban đầu.....	6	

TÔI

Chỉ định mô hình	2	
------------------------	---	--

N

Ghi chú.....	24	
--------------	----	--

CÁC

Các thành phần vận hành và hiển thị.....	9	Vận hành thiết
bi.....	9	
Optilink.....	12	

P

Phiếu sản phẩm.....	21	
---------------------	----	--

R

Chế độ tuần hoàn	8	Điều khiển từ
xa.....	14	

S

Biện pháp phòng ngừa an toàn Trước		
khi sử dụng lần đầu tiên.....	6	Sử dụng đúng
cách	6	Hướng dẫn sử
dùng.....	6	Lưu ý khi sử
dùng	7	
Cảnh báo an toàn		
Lắp đặt thiết bị.....	6	Thiết bị cụ
thể	5	
Chung	4	Chỉ báo
bảo hòa.....	12	Chỉ báo bảo hòa cho than
hoạt tính		
bộ lọc.....		
9 Chọn mức công suất.....	10	
Dịch vụ & Hỗ trợ.....	27	Linh kiện
thay thế.....	19	
Bật/tắt thiết bị.....	10	Có điều
khiến từ xa.....	15	Biểu
tượng.....	4	

T

Dữ liệu kỹ thuật	19	Câu
hỏi kỹ thuật.....	27	Xử lý sự
Có	18	
Loại.....	2	
TRONG		
Hiệu lực.....	2	
TRONG		
Gia hạn bảo hành.....	27	

Ghi chú

10 Dịch vụ & Hỗ trợ



Phần «Khắc phục sự cố» cung cấp cho bạn những mẹo hữu ích về cách tự xử lý những trục trặc nhỏ, giúp bạn tiết kiệm thời gian và công sức gọi thợ kỹ thuật bảo dưỡng cũng như các chi phí phát sinh kèm theo.

Thông tin về bảo hành V-ZUG có thể được tìm thấy tại www.vzug.com Dịch vụ Thông tin bảo hành. Vui lòng đọc kỹ thông tin này.

Vui lòng đăng ký thiết bị của bạn trực tuyến ngay tại www.vzug.com Dịch vụ Đăng ký bảo hành. Điều này sẽ cho phép bạn tận dụng được sự hỗ trợ tốt nhất có thể trong trường hợp thiết bị gặp sự cố trong thời gian bảo hành. Bạn sẽ cần số sê-ri (SN) và ký hiệu thiết bị để đăng ký thiết bị của mình. Bạn sẽ tìm thấy chúng trên tấm nhận dạng của thiết bị.

Thông tin thiết bị của tôi:

SN: _____ Thiết bị: _____

Vui lòng chuẩn bị sẵn thông tin về thiết bị này khi liên hệ với V-ZUG. Cảm ơn bạn.

Lệnh sửa chữa của bạn

Tại www.vzug.com Dịch vụ Số dịch vụ, bạn sẽ tìm thấy số điện thoại của trung tâm dịch vụ V-ZUG gần nhất.

Các câu hỏi kỹ thuật, phụ kiện, gia hạn bảo hành V-ZUG rất

vui lòng hỗ trợ bạn giải đáp mọi thắc mắc chung về hành chính hoặc kỹ thuật, tiếp nhận đơn đặt hàng phụ kiện và phụ tùng thay thế cũng như thông báo cho bạn về các thỏa thuận dịch vụ tiên tiến của chúng tôi.

Hướng dẫn nhanh



Bật/tắt đèn; cài đặt nhiệt độ màu



Bật/tắt thiết bị



Mức công suất 1



Cấp độ công suất 2



Mức công suất 3 và mức cường độ cao (nhấp nháy)



Kích hoạt thời gian chạy sau



Chỉ báo báo hòa cho bộ lọc mỡ kim loại (nhấp nháy)



Chỉ báo báo hòa cho bộ lọc than hoạt tính (nhấp nháy)



1096891-03

